

Số: 32/2024/QĐ-TA

Tp. N, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH N

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Nguyễn Thị Bích Thủy.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Bùi Đức Trung.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 28/2024/QĐ-TA, ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với:

Người bị đề nghị: **Trần Thị Huyền T**, sinh năm 2002. Giới tính Nữ.

Con ông Trần Ngọc H và bà Nguyễn Thị C

Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ (trước đây là thôn Y), xã Đ, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

Nơi ở trước khi bị quản lý: số nhà 31, ngõ 333, đường L, phố P, phường P, thành phố N.

Hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh N.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Tại phiên họp: Trần Thị Huyền T vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Có sự tham gia của

1. *Người đề nghị:* Bà Đỗ Thị Dung, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố N, tỉnh N.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N:* Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trần Thị Huyền T là nhân viên phục vụ quán Karaoke trên địa bàn thành phố N sử dụng ma túy từ tháng 3/2024. Ngày 30/5/2024 Công an phường P xét nghiệm ma túy bằng phương pháp thử nhanh đối với Trần Thị Huyền T, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy Ketamin. Tại Giấy xác nhận tình trạng thai nghén của Bệnh viện Công an tỉnh N ngày 31/5/2024 đối với Trần Thị Huyền T kết quả âm tính.

Công an phường P đã giao đối tượng cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh N xác định tình trạng nghiện ma túy.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 48/2024/PKQ-CSCNMT ngày 04/6/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình kết luận Trần Thị Huyền T nghiện ma túy Ketamin. Công an phường P đã có biên bản làm việc thông báo tình trạng nghiện đối Trần Thị Huyền T

Trần Thị Huyền T từ chối đăng ký cai nghiện tự nguyện do điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có địa điểm cai nghiện và không có người chăm sóc trong quá trình cai nghiện. UBND phường P lập biên bản về việc vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đồng thời thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Huyền T. UBND phường P quyết định giao đối tượng cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị kể từ ngày 04/6/2024 và Cơ sở cai nghiện đã tiếp nhận đối tượng từ ngày 04/6/2024.

Trần Thị Huyền T đã nhận được Thông báo, đã được đọc hồ sơ và không có ý kiến gì. Chính quyền địa phương đã có biên bản họp thống nhất đưa Trần Thị Huyền T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 đến 18 tháng.

Ngày 11/6/2024 Trưởng Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố N có công văn số 24/ĐNCNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố N xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Huyền T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh N thời hạn 12 tháng.

Tại phiên họp, Trưởng phòng Lao động Thương binh xã hội thành phố N vẫn giữ nguyên ý kiến.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố N phát biểu ý kiến: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Huyền T đảm bảo tính hợp pháp, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố N thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết và tại phiên họp đảm bảo tính hợp pháp, đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ khoản 2 điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105, điểm b khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Các Điều 3, 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị Tòa án: Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Huyền T, trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 04/6/2024.

XÉT THẤY:

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Huyền T đảm bảo

theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Tại phiên họp Trần Thị Huyền T vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xin vắng mặt. Việc vắng mặt của người bị đề nghị không ảnh hưởng đến phiên họp. Do vậy căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Về lý do, căn cứ áp dụng: Trần Thị Huyền T là đối tượng nghiện ma túy đã thành niên, vi phạm do không đăng ký cai nghiện tự nguyện, do vậy hành vi của Trần Thị Huyền T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy, điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020 thì Trần Thị Huyền T thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: Trần Thị Huyền T được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHC “Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo,” quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích đánh giá trên, Tòa án xét thấy cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Huyền T thời gian 12 (*Mười hai*) tháng là phù hợp, tạo điều kiện cho Trần Thị Huyền T có thời gian cai nghiện dứt điểm, chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc. Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh N; Địa chỉ: thôn 1, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh N.

Do Trần Thị Huyền T đang được quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh N trong thời gian làm hồ sơ đề nghị xử lý hành chính từ ngày 02/6/2024, căn cứ khoản 3 Điều 44 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy nên cần xác định thời gian Trần Thị Huyền T chấp hành Biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện 12 tháng được tính từ ngày 04/6/2024.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105, điểm b khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; khoản 3 Điều 44 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 3, khoản 2 Điều 20, Điều 31, 32, 33, 34 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Huyền T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh N. Địa chỉ tại thôn 1, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (*Mười hai*)

tháng. Thời gian chấp hành được tính từ ngày 04/6/2024.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

- Trần Thị Huyền T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

- Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh N có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Người khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Người đề nghị kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố N, tỉnh N phối hợp với Công an thành phố N, tỉnh N đưa người phải chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND TP NB;
- VKSND tỉnh N;
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ TB& XH TPNB;
- Công an TPNB;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- UBND phường P
- CA phường P
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy